TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29 / 2017/ HSST
Ngày : 11 / 8/ 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung**.**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Quang Tuy và ông Nguyễn Thế Anh.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2017/ HS - ST ngày 14/7/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tạ Thành Í, sinh năm 1977; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; con ông Tạ Duy C (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; có vợ: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1990, có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án; tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/01/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh " Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

2. Họ và tên: Tạ Văn Q, sinh năm 1989; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Y, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Tạ Văn Q, sinh năm 1960 và bà Hà Thị Thanh T, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có.Tiền án; tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/01/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh " Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

3. Họ và tên: Tạ Duy T, sinh năm 1976; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/12; con ông Tạ Duy T, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952; có vợ:

Chị Phạm Thị H, sinh năm 1979, có 03 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007. Tiền án; tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/01/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh " Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

4. Họ và tên: Trịnh Xuân K, sinh năm 1979; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Trịnh Xuân K (đã chết) và bà Đinh Thị L, sinh năm 1945; có vợ: Chị Đoàn Thị T, sinh năm 1984, có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án; tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/01/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh " Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

5. Họ và tên: Đinh Văn K, sinh năm 1960; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ văn hoá: 10/10; con ông Đinh Văn T và bà Đinh Thị X (đều đã chết); có vợ: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1961, có 04 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1987. Tiền án; tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh " Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

6. Họ và tên: Đỗ Văn H (Có tên gọi khác Đỗ Văn H), sinh năm 1974; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn M1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; con ông Đỗ Văn B, sinh năm 1928 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1931; có vợ: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1979, có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2007. Tiền án; tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2017 đến ngày 14/01/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh " Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị L - Sinh năm 1952; trú tại: Thôn P, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Tạ Thành Í, Tạ Văn Q, Đinh Văn K, Tạ Duy T, Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H (tên gọi khác Đỗ Văn H) bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trưa ngày 12/01/2017, Tạ Duy T (sinh năm 1976), Trịnh Xuân K (sinh năm 1979), Tạ Thành Í (sinh năm 1977), Trịnh Xuân D (sinh năm 1974), Đinh Văn K (sinh năm 1960), Đinh Văn Đ (sinh năm 1964), Tạ Văn Q (sinh năm 1989), Đỗ Văn H (sinh năm 1974) đều ở tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình ăn cơm trưa và uống rượu tại nhà anh Đinh Văn Đ, do say rượu nên anh Đ đi ngủ, khoảng 14 giờ cùng

ngày, các đối tượng T, K, Í, D, K, Q, H rủ nhau đánh liêng ăn tiền và quy định mức chơi "chầu gà" thấp nhất là 10.000 đồng, "tố" cao nhất là 100.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến 16 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Y bắt quả tang. Thu giữ 26.470.000 đồng, gồm: Trên chiếu 5.270.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; trong người các đối tượng 21.200.000 đồng (của Í 15.500.000 đồng, H 1.800.000 đồng, T 1.000.000 đồng, Q 500.000 đồng, D 1.500.000 đồng, K 900.000 đồng); 08 điện thoại di động các loại.

Kết quả điều tra xác định số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 9.370.000 đồng gồm: (Trên chiếu 5.270.000 đồng, trong người H 200.000 đồng, K 900.000 đồng, Q 500.000 đồng, T 1.000.000 đồng, D 1.500.000 đồng). Quá trình điều tra Tạ Thành Í, Trịnh Xuân D, Tạ Văn Q, Đinh Văn K, Tạ Duy T, Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trong vụ án này có anh Đinh Văn Đ là chủ nhà, nhưng anh Đ không biết việc các đối tượng đánh bạc tại nhà mình và cũng không thu bất cứ khoản tiền nào của các đối tượng đánh bạc nên không xử lý.

Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: 08 chiếc điện thoại di động không sử dụng vào việc đánh bạc do vậy cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Số tiền 15.500.000 đồng thu giữ của Tạ Thành Í xác định không phải của Í mà là của bà Nguyễn Thị L (mẹ của Í) đưa cho Í để đi phẫu thuật hở hàm ếch cho cháu Tạ Bảo L (con gái của Í), vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã trả lại cho Tạ Thành Í. Còn lại 01 bộ tú lơ khơ 52 quân và số tiền 10.970.000 đồng gồm: Tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 9.370.000 đồng; số tiền 1.600.000 đồng của Đỗ Văn H không sử dụng đánh bạc. Cơ quan điều tra chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Y quản lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Y đưa ra xét xử vụ án nêu trên, tại phiên tòa Trịnh Xuân D đã giao nộp 02 giấy ra viện có xác nhận Trịnh Xuân D bị "Rối loạn, loạn thần do rượu F10.5". Đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa do đó ngày 29/5/2017, Viện kiểm sát đã trả lại hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y để điều tra bổ sung. Ngày 05/6/2017 Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với D, thời hạn điều tra đã hết nhưng chưa có kết luận giám định, xét thấy việc tách vụ án, bị can Trịnh Xuân D để xử lý các đồng phạm khác không ảnh hưởng đến sự thật khách quan của vụ án nên Cơ quan điều tra đã quyết định tạm đình chỉ vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Trịnh Xuân D để chờ kết luận giám định sẽ phục hồi xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Tạ Thành Í, Tạ Văn Q, Đinh Văn K, Tạ Duy T, Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H (tên gọi khác Đỗ Văn H) ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 và khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Tạ Thành Í, Tạ Văn Q, Đinh Văn K, Tạ Duy T, Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H (tên gọi khác Đỗ Văn H) về tội " Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng: Khoản 1 và khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 31 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tạ Thành Í.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 30 Bộ luật hình sự chung cho các bị cáo: Tạ Văn Q, Tạ Duy T, Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H (tên gọi khác Đỗ Văn H), Đinh Văn K. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Văn K.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Thành Í từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 5% thu nhập của Tạ Thành Í trong thời gian cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Phạt tiền:

+ Bị cáo Tạ Văn Q và Tạ Duy T, mỗi bị cáo từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

+ Bị cáo Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H (Đỗ Văn H) và Đinh Văn K, mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền là 9.370.000 đồng là khoản tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc. Tịch thu tiêu huỷ 01 bài tú lơ khơ 52 quân mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại cho Đỗ Văn H (Đỗ Văn H) số tiền 1.600.000 đồng là khoản tiền không liên quan đến vụ án. Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà các bị cáo Tạ Thành Í, Tạ Văn Q, Đinh Văn K, Tạ Duy T, Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H (Đỗ Văn H) đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu:

Các bị cáo đều khai nhận vào trưa ngày 12/01/2017 tại nhà anh Đinh Văn Đ, gồm có Tạ Duy T, Trịnh Xuân K, Tạ Thành Í, Trịnh Xuân D, Đinh Văn K, Tạ Văn Q , Đỗ Văn H (H) đều ở tại xã K, được anh Đ mời đến ăn tất niên, sau khi uống rượu, ăn cơm xong thì anh Đ say rượu nên đi ngủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, có T, K, Í, D, K, Q, H cùng rủ nhau đánh liêng ăn tiền, mức chơi "chầu gà" thấp nhất là 10.000 đồng và "tố" cao nhất là 100.000 đồng. Các bị cáo đánh bạc cho đến 16 giờ

45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Y vào bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu số tiền 5.270.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; thu trên người Í số tiền 15.500.000 đồng, H 1.800.000 đồng, T 1.000.000 đồng và Q 500.000 đồng, D 1.500.000 đồng, K 900.000 đồng, cùng 08 chiếc điện thoại di động của các bị cáo. Công an tiến hành lập biên bản và đưa các bị cáo về trụ sở Công an huyện Y để làm việc.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 50 phút ngày 12/01/2017, cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi đánh liêng ăn tiền của các bị cáo Tạ Thành Í, Tạ Văn Q, Đinh Văn K, Tạ Duy T, Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H (H) đã phạm vào tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Đây là vụ án đánh bạc có nhiều đối tượng tham gia, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo các bị cáo và góp phần đấu tranh đẩy lùi tệ nạn cờ bạc tại địa phương. Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời xem xét đến vị trí vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa mức hình phạt cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, vì vậy cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Q, T, K, K và H, được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo K bản thân là thương binh đã có nhiều năm công tác và thành tích đóng góp cho chính quyền địa phương, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Đối với bị cáo Tạ Thành Í là người trưởng thành có cuộc sống gia đình ổn định. Bản thân bị cáo đã được xóa án tích về tội đánh bạc, đáng lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học, tu dưỡng cho bản thân để làm ăn lương thiện, nhưng bị cáo với tính ham chơi, sát phạt nhau bằng tiền nên tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo trong ngày 12/01/2017, khi đi Í có mang theo số tiền 16.000.000 đồng và đã sử dụng 500.000 đồng vào việc đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt, số tiền còn lại là khoản tiền để chữa bệnh cho con nên được Í để riêng, không sử dụng vào việc đánh bạc. Xét về nhân thân thì bị cáo Í đã được xóa án tích nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng như các bị cáo khác. Do vậy về mức hình phạt của bị cáo phải nghiêm khắc và cao hơn các bị cáo khác là phù hợp. Song căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được áp dụng, bị cáo có

nơi thường trú rõ ràng và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo. Do đó cho bị cáo Í được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền. Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước.

- Đối với bị cáo Tạ Văn Q là thanh niên tuổi còn trẻ, đáng lẽ phải lo công việc làm ăn, nhưng có tính máu mê cờ bạc, khi được rủ Q nhất trí và tham gia ngay và trên người đang có số tiền là 1.500.000 đồng bị cáo đã sử dụng hết vào việc đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt, còn Tạ Duy T là người đã trưởng thành, có gia đình ổn định, nhưng bị cáo lại ham sát phạt, được thua bằng tiền nên khi được rủ đã nhất trí và đã dùng số tiền 1.100.000 đồng vào việc đánh bạc. Q và T có số tiền dùng vào đánh bạc gần tương đương nhau và nhiều hơn các bị cáo khác, nên có mức hình phạt bằng nhau và cao hơn các bị cáo khác là phù hợp với tính chất hành vi của các bị cáo.

- Đối với bị cáo Đinh Văn K là một thương binh đã có nhiều năm công tác, nhiều công lao đóng góp xây dựng chính quyền địa phương, hiện đã nghỉ công tác, đáng lẽ ra bị cáo phải là người khuyên can, ngăn cản các bị cáo khi có ý định đánh bạc. Nhưng bản thân lại có tính ham vui nên đã cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo. Khi đánh bạc bị cáo đã sử dụng số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Trịnh Xuân K và Đỗ Văn H (H) là những người có bản chất làm ăn lương thiện nhưng do ham thú vui, sát phạt nhau bằng tiền nên đã tham gia đánh bạc, khi đánh bạc bị cáo K sử dụng số tiền 400.000 đồng và bị cáo H sử dụng số tiền 250.000 đồng vào việc đánh bạc. Do vậy xét về tình tiết giảm nhẹ và công lao nên về mức hình phạt của bị cáo K ngang bằng với bị cáo Trịnh Xuân K và H và thấp hơn các bị cáo khác là phù hợp với tính chất hành vi của các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo Tạ Văn Q, Tạ Duy T, Đinh Văn K, Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H (Đỗ Văn H), đều có nhân thân tốt, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và số tiền đánh bạc không lớn nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính bằng phạt tiền là phù hợp với tính chất hành vi của các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đã được áp dụng hình phạt chính bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có hành vi của Trịnh Xuân D đã tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo. Song tại phiên tòa ngày 26/5/2017 Trịnh Xuân D đã giao nộp 02 giấy ra viện với kết luận D bị "Rối loạn, loạn thần do rượu F10.5". Do có tình tiết mới phát sinh , Hội đồng xét xử đã ra quyết định trả hồ sơ nên ngày 29/5/2017 Viện kiểm sát đã trả lại hồ sơ cho Cơ quan điều tra để điều tra bổ sung. Ngày 05/6/2017 Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với D, thời hạn điều tra đã hết nhưng chưa có kết luận giám định, Cơ quan điều tra đã quyết định tạm đình chỉ vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Trịnh Xuân D để chờ kết luận giám định sẽ phục hồi xử lý sau. Xét thấy việc tách vụ án, bị can Trịnh Xuân D để xử lý các đồng

phạm khác không ảnh hưởng đến sự thật khách quan của vụ án và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ; Cơ quan điều tra đã trả lại cho các bị cáo 08 chiếc điện thoại có giá trị thấp và không liên quan đến vụ án; số tiền 15.500.000 thu giữ của Tạ Thành Í, xác định không phải của Í mà là của bà Nguyễn Thị L (mẹ của Í) đưa cho Í để đi phẫu thuật hở hàm ếch cho cháu Tạ Bảo L (con gái của Í), vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã trả lại cho Tạ Thành Í. Nay các bị cáo và bà Nguyễn Thị L không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền là 9.370.000 đồng là khoản tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc. Tịch thu tiêu huỷ 01 bài tú lơ khơ 52 quân mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho Đỗ Văn H (Đỗ Văn H) số tiền 1.600.000 đồng là khoản tiền không liên quan đến vụ án (Trong số tiền 10.970.000 đồng hiện đang thu giữ). Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Các bị cáo Tạ Thành Í, Tạ Văn Q, Đinh Văn K, Tạ Duy T, Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H (Đỗ Văn H) phạm tội " Đánh bạc ".

- Áp dụng: Khoản 1 và khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 31 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tạ Thành Í.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 30 Bộ luật hình sự chung cho các bị cáo: Tạ Văn Q, Tạ Duy T, Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H (Đỗ Văn H), Đinh Văn K. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Văn K.

Xử phạt:

+ Xử phạt bị cáo Tạ Thành Í 09 (Chín) tháng cải tạo không gian giữ, được trừ đi 03 ngày bị tạm giữ, chuyển đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ một phần thu nhập là 5% của bị cáo Tạ Thành Í trong thời gian chấp hành hình phạt. Phạt bổ sung 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Tạ Thành Í cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Phạt tiền các bị cáo Tạ Văn Q và Tạ Duy T, mỗi bị cáo 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

+ Phạt tiền các bị cáo Trịnh Xuân K; Đinh Văn K và Đỗ Văn H (Đỗ Văn H), mỗi bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu người phải thi hành án không thi hành hết khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền là 9.370.000 đồng (Chín triệu ba trăm bẩy mươi nghìn đồng) là khoản tiền các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bài tú lơ khơ 52 quân bài mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho Đỗ Văn H (Đỗ Văn H) số tiền 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) là khoản tiền không liên quan đến vụ án. Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Số tiền và vật chứng trên Công an huyện Y đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Y theo giấy " Uỷ nhiệm chi" số 06 ngày 30/3/2017 tại Kho bạc Nhà nước huyện Y và biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2017.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo: Tạ Thành Í, Tạ Văn Q, Đinh Văn K, Tạ Duy T, Trịnh Xuân K, Đỗ Văn H (Đỗ Văn H) mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của luật Thi hành án dân

sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Binh.
- VKSND huyện Y.
- Chi cục THA DS huyện Y .
- Công an huyện Y.
- Các bị cáo. Người CQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Nhật Trung